

### NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG

HSX:

Nhận định thị trường:

#### Tổng quan thị trường

	Giá trị	Thay đổi	± %
VN-Index	429.39 ↑	1.37	0.32%
KLGD (triệu ck)	62.96 ↓	-11.83	-15.81%
GTGD (tỷ đồng)	917.54 ↓	-233.16	-20.26%
Tổng cung (triệu ck)	107.70 ↑	24.68	29.73%
Tổng cầu (triệu ck)	116.38 ↑	37.62	47.76%
Giao dịch NN			
KL mua (triệu ck)	6.51 ↓	-6.16	-48.64%
KL bán (triệu ck)	7.40 ↓	-2.70	-26.75%
Giá trị mua (tỷ đồng)	145.93 ↓	-198.00	-57.57%
Giá trị bán (tỷ đồng)	169.86 ↓	-131.07	-43.56%

Không tiết lộ thời điểm đề xuất, song lãnh đạo của Tập đoàn Điện lực VN (EVN) cho biết, cơ quan này đang tính toán thông số đầu vào cơ bản để xin tăng giá điện. Trao đổi với VnExpress.net sáng nay, lãnh đạo của Tập đoàn Điện lực Việt Nam khẳng định, EVN đang tính toán các thông số đầu vào cơ bản gồm biến động giá nhiên liệu, tỷ giá ngoại tệ và cơ cấu sản lượng điện phát. Tùy từng tháng, mỗi thông số đều có sự biến đổi nhất định, EVN sẽ căn cứ vào biến động này để cân nhắc thời điểm đề xuất tăng giá.

Thông đốc Nguyễn Văn Bình khẳng định: việc giảm lãi suất không phải nói lỏng tiền tệ và không tác động xấu đến lạm phát. Theo Thống đốc, kể cả khi tăng giá các mặt hàng năng lượng như vừa triển khai thì như Bộ Tài chính đã tính toán: nếu giá năng lượng tăng 10% thì ảnh hưởng lên lạm phát cả năm là 0,84% và trước mắt chỉ 0,24% thì mức đó sẽ không ảnh hưởng quá lớn đến kiểm soát lạm phát.

Trước thông tin trên một số báo bình luận về việc HBB sát nhập với SHB, chiều ngày 13/03, NHNN đã chính thức cho biết chưa nhận được báo cáo và đề nghị của SHB và HBB về việc mua lại, hợp nhất hay sáp nhập. NHNN khẳng định thông tin cho rằng NHNN đã chấp thuận cho SHB mua lại HBB là không chính xác.

#### Duong Dao

#### Analysis

18 Lý Thường Kiệt, Hà Nội  
ĐT: (84-4) 39343888 Fax: 393439999

*Như chúng tôi đã nhận định trước đó, phiên hôm nay thị trường có sự phục hồi nhẹ trở lại. Thông tin về việc NHNN hạ lãi suất có thể đã có những tác động rất tích cực tới tâm lý thị trường. Bên cạnh đó nhiều NĐT hiện vẫn đang chờ đợi những diễn biến mới trên giá bán các mặt hàng năng lượng (than, điện...). Xét về mặt kỹ thuật, mặc dù phục hồi trở lại nhưng tín hiệu tích cực vẫn chưa xuất hiện khi thanh khoản khớp lệnh của thị trường phiên hôm nay vẫn tiếp tục trên đà đi xuống. Trạng thái thị trường có khả năng chuyển sang giằng co một vài phiên trong ngắn hạn, tuy nhiên nếu mức thanh khoản vẫn tiếp tục giảm dần thì nguy cơ giảm giá vẫn còn hiện hữu. NĐT giữ tiền mặt chưa nên tham gia vào thị trường.*

## HNX:

## Nhận định thị trường:

## Tổng quan thị trường

	Giá trị	Thay đổi	± %
HNX-Index	70.54	↑ 1.28	1.85%
KLGD (triệu ck)	80.07	↑ 21.06	35.69%
GTGD (tỷ đồng)	663.73	↑ 111.86	20.27%
Tổng cung (triệu ck)	97.97	↓ -8.63	-8.09%
Tổng cầu (triệu ck)	110.69	↑ 42.76	62.96%
<b>Giao dịch NN</b>			
KL mua (triệu ck)	1.88	↑ 0.44	30.52%
KL bán (triệu ck)	1.69	↓ -1.25	-42.41%
Giá trị mua (tỷ đồng)	24.63	↑ 6.37	34.90%
Giá trị bán (tỷ đồng)	19.52	↓ -15.05	-43.53%



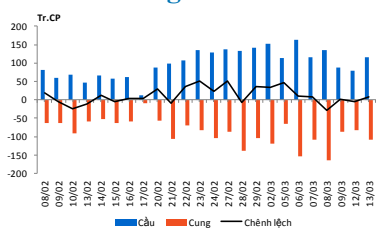
Đồ thị HNX-Index.

- Sự phục hồi trở lại của chỉ số trong phiên hôm nay mang nặng tính tâm lý, đặc biệt với sức hỗ trợ từ thông tin hạ lãi suất. Mặc dù vậy, giá cổ phiếu tăng chủ yếu do việc người bán tạm dừng bán ra với giá thấp, trên thực tế, dòng tiền tham gia thị trường vẫn đang giảm dần, và thanh khoản tiếp tục duy trì mức nhỏ hơn bình quân 10 phiên gần nhất.
- Việc điều chỉnh mạnh hơn tại vùng này cũng tạo nên tín hiệu kỹ thuật thể hiện sự yếu đi của sức mạnh xu thế. Trên thực tế, các chỉ báo kỹ thuật cho thấy thị trường đã tăng nóng từ lâu, và cần có một vùng điều chỉnh cùng với tích lũy.

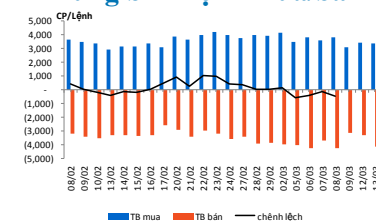
***HNX-index có sự phục hồi trở lại, tuy nhiên thanh khoản vẫn duy trì mức thấp hơn mức bình quân 10 phiên, và có chiều hướng suy giảm dần. Trong kịch bản tích cực, HNX-Index sẽ dao động trong khoảng 67 – 80 điểm, với sự giằng co cung cầu. Ngược lại, nếu thanh khoản thị trường tiếp tục sụt giảm thì nguy cơ giảm giá còn hiện hữu. NĐT giữ tiền mặt chưa nên tham gia vào thị trường.***

**HSX:**

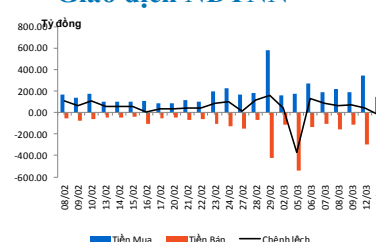
**Cung cầu**



**Trung bình lệnh mua/bán**



**Giao dịch NĐTNN**



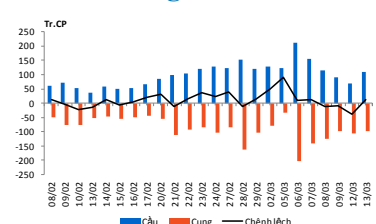
**Diễn biến thị trường sàn Hồ Chí Minh**

VN-index tăng 1.71 điểm trong đợt khớp lệnh thứ nhất, tức khoảng 0.4% lên 429.73 điểm nhờ BVH tăng trần, các mã khác tăng giá như STB, EIB, VCB, trong khi VIC, HAG vẫn trong tình trạng giảm. Trong đợt 2, xu hướng tăng vẫn tiếp tục nhờ sự dẫn dắt của các cổ phiếu ngân hàng, lúc 10h00, với gần 120 mã tăng giá đã giúp VN-Index tăng 4.34 điểm, tương ứng 1.01% lên 432.36 điểm, các mã như MSN, HAG, ITA, BGM... đều lần lượt đảo chiều tăng giá. Tuy nhiên về cuối phiên, lực cầu suy giảm khiến các blue-chips như MSN, VIC giảm giá, các cổ phiếu ngân hàng cũng thu hẹp đà tăng khiến VN-Index khép phiên buổi sáng quay đầu giảm 0.05 điểm, tức khoảng 0.01% xuống 427.97 điểm. Phiên giao dịch buổi chiều, thị trường khởi sắc hơn khi VN-Index lấy lại mốc 430 điểm lúc 13h35 khi đạt mức tăng 2.13 điểm, tức 0.5% lên 430.15 điểm. VN-Index đóng cửa tại 429.39 điểm, tức chỉ tăng 1.37 điểm (+0.32%) so với tham chiếu.

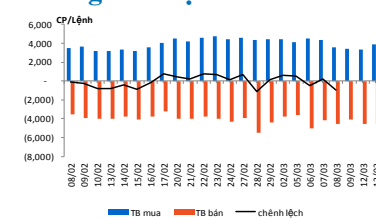
Thanh khoản tiếp tục giảm, với 63 triệu đơn vị, tương đương 917.63 tỷ đồng

**HNX:**

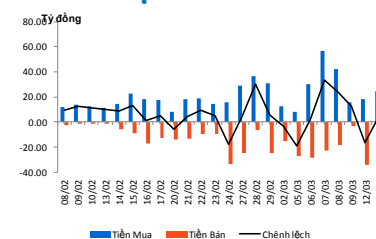
**Cung cầu**



**Trung bình lệnh mua/bán**



**Giao dịch NĐTNN**



**Diễn biến thị trường Hà Nội:**

Mở cửa, các mã vốn hóa lớn đều bật tăng nhẹ bao gồm cả ACB đã giúp HNX-Index khởi sắc bật tăng 0.93 điểm, tương ứng 1.34% lên 70.19 điểm. Sang đợt 2, sau khi bật khá mạnh 1.82% tức 1.26 điểm lên 70.52 điểm, đến 10h00 HNX-Index thu hẹp đà tăng xuống còn 0.3 điểm, tương đương 0.43% đạt 69.56 điểm. HBB đảo chiều giảm, SHB quay lại mốc tham chiếu, các mã vốn hóa lớn khác đều đứng giá hoặc giảm nhẹ như VND, KLS, WSS, PVS, VCG... Cuối phiên, HBB trở về giá tham chiếu, SHB tăng khá mạnh hơn 5%, ACB cũng tăng giúp HNX-Index lấy lại mốc 70 điểm, khi bật tăng hơn 1.5% điểm số, lên 70.33 điểm. Sang phiên buổi chiều, sự phục hồi mạnh của hơn 200 mã cổ phiếu, trong đó hơn 60 mã tăng kịch trần làm cho HNX-Index khép phiên với mức tăng 1.28 điểm, tương ứng 1.85% lên 70.54 điểm.

Thanh khoản tăng mạnh so với phiên trước, lên hơn 80 triệu đơn vị, trị giá 663 tỷ đồng.

## Diễn biến của cổ phiếu các công ty thuộc PVN

Phiên giao dịch hôm nay, trong 25 cổ phiếu niêm yết trên HOSE và HNX có 13 cổ phiếu tăng giá, 7 cổ phiếu đứng giá và 5 cổ phiếu giảm giá. Cổ phiếu tăng giá nhiều nhất là PVE (tăng 6,67%). Cổ phiếu giảm giá nhiều nhất là PVR (giảm 3,13%). Trung bình, các cổ phiếu thuộc nhóm này tăng 0,88% và tổng khối lượng giao dịch đạt hơn 11,04 triệu đơn vị.

Dưới đây là diễn biến của các mã cổ phiếu thuộc tập đoàn PVN phiên ngày 13/03:

STT	Mã	Tên công ty	Giá đóng cửa (VNĐ)	KLGD (cp)	Tăng/Giảm (%)	P/B *	P/E trailing*	Nơi giao dịch
1	PCG	CTCP Đầu tư và phát triển Gas Đô thị	4,100	10,500	↓ -2.38	0.36	12.06	HNX
2	PFL	CTCP Dầu khí Đông Đô	4,200	152,400	↑ 2.44	0.25	0.41	HNX
3	PGS	CTCP Kinh doanh Khí hóa lỏng Miền Nam	22,200	558,400	↑ 2.30	1.30	47.20	HNX
4	PPS	CTCP Dịch vụ Kỹ thuật Điện lực Dầu khí VN	12,700	208,800	↑ 4.10	1.04	55.22	HNX
5	PPE	CTCP Tư vấn Điện lực Dầu khí Việt Nam	5,800	3,500	→ 0.00	0.54	N/A	HNX
6	PSG	CTCP Đầu tư và Xây Lắp Dầu khí Sài Gòn	3,500	36,100	↑ 2.94	0.32	N/A	HNX
7	PSI	CTCP Chứng Khoán Dầu khí	4,900	184,600	↑ 2.08	0.45	0.73	HNX
8	PVC	Tổng CTCP Dung dịch khoan và Hóa phẩm Dầu khí	14,100	132,500	↑ 0.71	0.84	6.44	HNX
9	PVE	Tổng công ty Tư vấn và Thiết kế Dầu khí	11,200	138,600	↑ 6.67	1.96	8.06	HNX
10	PVG	CTCP Kinh doanh khí hóa lỏng Miền Bắc	11,900	322,600	↑ 3.48	0.76	6.01	HNX
11	PVI	Tổng CTCP Bảo hiểm Dầu khí	18,500	319,000	→ 0.00	0.79	23.72	HNX
12	PVR	CTCP Kinh doanh Dịch vụ cao cấp Dầu khí VN	6,200	4,100	↓ -3.13	0.60	1.66	HNX
13	PVS	Tổng CTCP Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí	15,100	1,643,500	↑ 1.34	1.28	5.68	HNX
14	PVX	Tổng CTCP Xây lắp Dầu khí VN	9,500	3,203,100	↑ 2.15	0.42	1.53	HNX
15	DPM	Tổng công ty Phân bón và Hóa chất Dầu khí	29,200	569,770	→ 0.00	1.75	4.72	HSX
16	PET	Tổng CTCP Dịch vụ Tổng hợp Dầu khí	13,100	267,840	↑ 2.34	1.17	7.16	HSX
17	PGD	CTCP Phân phối khí thấp áp Dầu khí VN	31,000	14,940	→ 0.00	2.09	9.32	HSX
18	PTL	CTCP Đầu tư Hạ tầng và Đô thị Dầu khí	4,900	82,860	↓ -2.00	0.43	3.38	HSX
19	PVD	Tổng CTCP khoan và dịch vụ khoan Dầu khí	38,000	121,990	→ 0.00	2.93	14.57	HSX
20	PVF	Tổng CTCP Tài chính Dầu khí	10,600	2,426,690	↓ -2.75	0.94	12.67	HSX
21	PVT	Tổng CTCP vận tải Dầu khí	4,000	353,160	↓ -2.44	0.51	31.56	HSX
22	PXI	CTCP Xây dựng công nghiệp & dân dụng dầu khí	5,200	90,450	→ 0.00	0.44	1.18	HSX
23	PXM	CTCP Xây lắp Dầu khí Miền Trung	5,400	68,650	→ 0.00	0.49	6.12	HSX
24	PXS	CTCP Kết cấu Kim loại và Lắp máy Dầu khí	9,100	50,170	↑ 2.25	0.82	4.74	HSX
25	PXT	CTCP Xây lắp Đường ống Bể chứa Dầu khí	5,400	82,490	↑ 1.89	0.43	1.20	HSX
26	NT2	CTCP Điện lực Dầu khí Nhơn Trạch 2	6,800	5,000	→ 0.00	0.62	3.29	UPCOM
27	POV	CTCP Xăng dầu Dầu khí Vũng Áng	5,800	-	→ 0.00	0.54	0.00	UPCOM
28	PSP	CTCP cảng dịch vụ dầu khí Đình Vũ	4,500	7,200	↑ 2.27	0.46	13.58	UPCOM
29	PSB	CTCP Đầu tư Sao Mai -Bến Đình	4,400	6,400	↑ 10.00	0.39	3.95	UPCOM
30	PTT	CTCP Vận tải Dầu khí Đông Dương	3,800	-	→ 0.00	0.34	N/A	UPCOM

## LỊCH SỰ KIỆN TRONG TUẦN

### Lịch đấu giá các công ty

Công ty	VĐL (tỷ đồng)	Tổng số CP chào bán	Giá khởi điểm (đ/cp)	Ngày đấu giá
Công ty Cổ phần Bảo hiểm Hàng không	500	5.000.000	10.000	29/02/2012
CTCP Thủy sản và Thương mại Thuận Phước	72	692.720	10.000	22/02/2012
Công ty TNHH MTV Thương Mại và Đầu tư Khánh Hòa	90	2.250.000	10.000	17/01/2012
Công ty TNHH MTV Chế tạo thiết bị và Đóng tàu Hải Phòng	250	8.699.868	10.800	17/01/2012

### Danh sách các công ty đã nộp hồ sơ xin niêm yết

Công ty	Địa chỉ đăng ký niêm yết	VĐL (tỷ đồng)	Ngày nộp hồ sơ
CTCP Định Gia Nét	HNX	15	24/11/2011
CTCP Du lịch Dầu khí Sapa	HNX	100	18/11/2011
CTCP Dược Trung ương Mediplantex	HNX	50.24	16/11/2011
CTCP Đầu Tư và Xây dựng HUD4	HOSE	150	14/11/2011
CTCP Đầu Tư Hạ Tầng Bất động sản Sài Gòn	HOSE	400	09/11/2011

### Danh sách các công ty đã được chấp thuận niêm yết

Công ty	Địa chỉ đăng ký niêm yết	VĐL (tỷ đồng)	Ngày được chấp thuận
QUỸ ĐẦU TƯ TĂNG TRƯỞNG ACB	HSX	240	13/12/2011
CTCP TV-TM-DV ĐỊA ỐC HOÀNG QUÂN MÊ KÔNG	HSX	320	15/11/2011
CÔNG TY CỔ PHẦN THỦY ĐIỆN-ĐIỆN LỰC 3	HSX	95	25/10/2011
CTCP VẬN TẢI ĐA PHƯƠNG THỨC DUYÊN HẢI	HSX	100	25/10/2011

### Lịch niêm yết lần đầu

Công ty	Mã CK	Địa chỉ niêm yết	Vốn điều lệ (tỷ đồng)	Ngày giao dịch
CTCP Tập đoàn FLC	FLC	HNX	170	05/10/2011
CTCP Gạch Ngói Gốm Xây Dựng Mỹ Xuân	GMX	HNX	53	15/09/2011
CTCP Tập đoàn FLC	FDT	HNX	30,5	12/09/2011
Công ty cổ phần Licogi 14	L14	HNX	28	13/09/2011

Nguồn: HSX, HSX

## THỐNG KÊ GIAO DỊCH

## HSX

## 5 cổ phiếu giao dịch nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	± %	Giá trị giao dịch (1 triệu VNĐ)
MBB	14,400	15,000	4.17	76,109,841
EB	16,900	17,300	2.37	57,319,452
STB	20,300	21,300	4.93	52,970,061
HAG	29,100	29,200	0.34	51,783,689
LCM	33,600	32,000	-4.76	44,253,799

## HNX

## 5 cổ phiếu giao dịch nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	± %	Giá trị giao dịch (1 triệu VNĐ)
HBB	6,700	6,700	0.00	166,009
SHB	9,900	10,400	5.05	53,608
KLS	11,300	11,800	4.42	40,391
VND	9,300	9,700	4.30	37,220
PVX	9,300	9,500	2.15	30,316

## 5 cổ phiếu tăng nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Tăng	± %
BAS	1,100	1,200	100	9.09
BMP	42,000	44,100	2,100	5.00
GMD	24,000	25,200	1,200	5.00
TAC	24,100	25,300	1,200	4.98
HCM	16,200	17,000	800	4.94

## 5 cổ phiếu tăng nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Tăng	± %
SDD	4,300	4,600	300	6.98
NBC	17,300	18,500	1,200	6.94
CVT	10,100	10,800	700	6.93
MIM	7,300	7,800	500	6.85
HBE	4,400	4,700	300	6.82

## 5 cổ phiếu giảm nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Giảm	± %
TRI	2,000	1,900	-100	-5.00
MCV	4,000	3,800	-200	-5.00
SVI	22,400	21,300	-1,100	-4.91
SJS	32,800	31,200	-1,600	-4.88
HVX	4,100	3,900	-200	-4.88

## 5 cổ phiếu giảm nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Giảm	± %
POT	10,000	9,300	-700	-7.00
CMC	4,300	4,000	-300	-6.98
SSG	7,200	6,700	-500	-6.94
RHC	11,600	10,800	-800	-6.90
HPB	11,600	10,800	-800	-6.90

## 5 CP được NĐT nước ngoài mua/bán nhiều nhất

Mã	GT mua (triệu VNĐ)	Mã	GT bán (triệu VNĐ)
STB	37,596	VIC	25,153
HPG	13,984	STB	25,140
MBB	8,327	HPG	14,673
DHG	7,860	GMD	11,848
VNM	7,200	HAG	10,355

## 5 CP được NĐT nước ngoài mua/bán nhiều nhất

Mã	GT mua (triệu VNĐ)	Mã	GT bán (triệu VNĐ)
KLS	8,942	PVS	5,934
PVS	4,558	VCG	4,088
PGS	3,940	KLS	3,716
VCS	1,690	PVX	3,309
VND	1,433	VCS	1,344

# KHUYẾN CÁO SỬ DỤNG

Báo cáo này được thực hiện bởi Ban Phân tích - Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí. Những thông tin trong báo cáo này được thu thập từ các nguồn đáng tin cậy và đánh giá một cách thận trọng. Tuy nhiên, Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí không chịu bất kỳ trách nhiệm nào đối với tính chính xác, trung thực, đầy đủ của các thông tin được cung cấp cũng như những tổn thất có thể xảy ra khi sử dụng báo cáo này. Mọi thông tin, quan điểm trong báo cáo này có thể được thay đổi mà không cần báo trước. Báo cáo này được xuất bản với mục đích cung cấp thông tin và hoàn toàn không hàm ý khuyến cáo người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán.

Người đọc cần lưu ý: Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí có thể có những hoạt động hợp tác với các đối tượng được nêu trong báo cáo và có thể có xung đột lợi ích với các nhà đầu tư.

Báo cáo này thuộc bản quyền của Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí. Mọi hành vi in ấn, sao chép, sửa đổi nội dung mà không được sự cho phép của Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí đều được coi là sự vi phạm pháp luật.

## THÔNG TIN LIÊN HỆ

### Ban Phân tích

E -mail: [research@psi.vn](mailto:research@psi.vn)

Tel: (84-4) 3934 3888



**PSI CHỨNG KHOÁN DẦU KHÍ**

*Trụ sở chính:*

**18 Lý Thường Kiệt, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội - ĐT: (84-4) 39343888; Fax: (84-4) 39343999**

*Chi nhánh Hà Nội*

**Tầng 10, 18 Lý Thường Kiệt, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội – ĐT: (84-4)39343888; Fax: (84-4)39343999**

*Chi nhánh Nam Định*

**Tầng 1, lô 13+21 Đường Đông A, Khu đô thị mới Hoà Vượng, Nam Định – ĐT: (84-350) 3677989; Fax: (84-350) 3677979**

*Chi nhánh Thanh Hoá*

**Tầng 1, số 38A đại lộ Lê Lợi, Thanh Hoá**

*Chi nhánh Nghệ An*

**Số 19, Quang Trung, Tp. Vinh, Nghệ An**

*Chi nhánh Hải Phòng*

**Số 5, Hồ Xuân Hương, quận Hồng Bàng, Hải Phòng**

*Chi nhánh TP.HCM:*

**Số 24 – 26 Hồ Tùng Mậu, Quận I, TP.Hồ Chí Minh - ĐT: (84-8) 39111818; Fax: (84-8) 39111919**

*Chi nhánh Vũng Tàu:*

**Phòng 112, Tòa nhà Petro Tower, số 08 Hoàng Diệu, TP.Vũng Tàu – ĐT: (84-64) 62545 20 - 22 - 23 -24 - 26; Fax: (84-64) 6254521**

*Chi nhánh Đà Nẵng:*

**Số 55-56 Đường Nguyễn Văn Linh, Quận Hải Châu, Thành phố Đà Nẵng – ĐT: (84-0511) 3899338; Fax: (84-0511) 3899339**